

d) Các tổ chức sự nghiệp:

1. Trung tâm Phát triển công nghệ Địa chính;

2. Trung tâm Nghiên cứu Chính sách - Pháp luật đất đai;

3. Trung tâm Nghiên cứu Quy hoạch và Kinh tế đất;

4. Trung tâm Đào tạo Địa chính;

5. Tạp chí Địa chính;

6. Phân viện Nghiên cứu Địa chính phía Nam (tại thành phố Hồ Chí Minh).

e) Viện Nghiên cứu Địa chính, Phân viện Nghiên cứu Địa chính phía Nam có con dấu riêng, được mở tài khoản theo quy định hiện hành.

Tạp chí Địa chính, các Trung tâm trực thuộc Viện Nghiên cứu Địa chính có con dấu riêng, được mở tài khoản tiền gửi theo quy định hiện hành.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Viện trưởng Viện Nghiên cứu Địa chính, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Mai Ái Trục

BỘ THƯƠNG MẠI

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Thương mại số 1802/2003/QĐ-BTM ngày 24/12/2003 về việc chuyển Công ty Thiết bị phụ tùng Hải Phòng thành Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Hải Phòng.

BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI

Căn cứ Nghị định số 95/CP ngày 04/12/1993 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Thương mại;

Căn cứ Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 19/6/2002 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp Nhà nước thành Công ty cổ phần;

Xét đề nghị của Công ty Thiết bị - Phụ tùng Hải phòng (Tờ trình số 122/TBPT ngày 10/12/2003), ý kiến thẩm định phương án cổ phần hóa Công ty Thiết bị phụ tùng Hải Phòng của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp Bộ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty Thiết bị - Phụ tùng Hải Phòng:

1. Hình thức cổ phần hóa: Bán một

phần vốn của Nhà nước hiện có tại doanh nghiệp để chuyển thành Công ty cổ phần.

2. Vốn điều lệ

- Vốn điều lệ của Công ty cổ phần: 12.000.000.000 đồng (mười hai tỷ đồng Việt Nam).

- Nhà nước: 20% vốn điều lệ
- Người lao động trong doanh nghiệp: 68% vốn điều lệ
- Ngoài doanh nghiệp: 12% vốn điều lệ

3. Giá trị doanh nghiệp nhà nước tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp theo Quyết định của Bộ Thương mại số 1252/2003/QĐ-BTM ngày 06/10/2003.

- Giá trị thực tế của doanh nghiệp: 48.368.719.416 đồng (bốn mươi tám tỷ, ba trăm sáu tám triệu, bảy trăm mười chín nghìn bốn trăm mười sáu đồng).

Trong đó phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp là: 11.196.834.832 đồng (mười một tỷ, một trăm chín sáu triệu, tám trăm ba tư nghìn, tám trăm ba hai đồng).

3. Ưu đãi cho người lao động trong doanh nghiệp: 40.195 cổ phần giá trị được ưu đãi: 1.205.850.000 đồng (một tỷ, hai trăm lẻ năm triệu, tám trăm năm chục đồng).

Giá trị bán chịu cho người lao động nghèo trong doanh nghiệp được trả dần: 8.057 cổ phần trị giá 563.990.000 đồng (năm trăm sáu ba triệu, chín trăm chín chục nghìn đồng).

4. Doanh nghiệp sau khi cổ phần hóa được sử dụng tiền bán cổ phiếu như sau:

+ Chi phí đào tạo và đào tạo lại, chi phí cổ phần hóa thực hiện theo Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 19/6/2002 của Chính phủ, các Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính số 76/2002/TT-BTC.

Số tiền còn lại được chuyển vào kho bạc nhà nước theo quy định của Nhà nước

Điều 2. Chuyển Công ty Thiết bị - Phụ tùng Hải Phòng thành Công ty cổ phần:

a) Tên gọi

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Công ty cổ phần Thiết bị - Phụ tùng Hải Phòng

- Tên tiếng Anh: Haiphong Machinery Spare parts Joint - Stock Company.

- Tên giao dịch: Haiphong Machinco

b) Trụ sở giao dịch: 5A Võ Thị Sáu, quận Ngô Quyền - Hải Phòng

Điều 3. Công ty cổ phần Thiết bị - Phụ tùng Hải Phòng là pháp nhân theo pháp luật Việt Nam kể từ ngày được cấp đăng ký kinh doanh, thực hiện chế độ hạch toán kinh tế độc lập, được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật, hoạt động theo điều Lệ của Công ty cổ phần và Luật Doanh nghiệp.

Điều 4. Công ty Cổ phần trên có nhiệm vụ kinh doanh:

+ Kinh doanh xuất nhập khẩu và sản xuất trong nước:

- Các loại vật tư thiết bị, phụ tùng, phương tiện vận tải, bốc dỡ.

- Nông sản, hải sản, lâm sản để chế biến, lương thực, thực phẩm, hàng thủ công mỹ nghệ, hóa chất, kim khí, điện máy, phân bón, vật liệu xây dựng, xe gắn máy, khoáng sản.

+ Dịch vụ: Vận tải, sửa chữa xe, máy, tư vấn kỹ thuật, cho thuê kho bãi, trụ sở làm việc, dịch vụ du lịch và khách sạn, cho thuê các loại máy, thiết bị xây dựng công trình dân dụng.

Điều 5. Giao Giám đốc Công ty Thiết bị - Phụ tùng Hải Phòng có trách nhiệm tổ chức bán cổ phần lần đầu theo đúng quy định của Nhà nước, tổ chức Đại hội cổ đông của Công ty cổ phần và bàn giao tiền vốn, tài sản, lao động... và các tài liệu có liên quan cho Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Các văn bản trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 7. Các Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ và Giám đốc Công ty Thiết bị - Phụ tùng Hải Phòng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI
Thứ trưởng

Đỗ Như Đính

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Thương mại số 1803/2003/QĐ-BTM ngày 24/12/2003 về việc chuyển Công ty Hóa chất Vật liệu điện Hải Phòng thành Công ty cổ phần Hóa chất Vật liệu điện Hải Phòng.

BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI

Căn cứ Nghị định số 95/CP ngày 04/12/1993 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Thương mại;

Căn cứ Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 19/6/2002 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước thành Công ty cổ phần;

Xét đề nghị của Công ty Hóa chất Vật liệu điện Hải Phòng (Tờ trình số 536/TT-TC ngày 15/12/2003); ý kiến thẩm định phương án cổ phần hóa Công ty Hóa chất Vật liệu điện Hải Phòng của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp Bộ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty Hóa chất Vật liệu điện Hải Phòng:

1. Hình thức cổ phần hóa: Bán một